TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2023/QĐST - HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 09 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1998

Bị đơn: Anh Cầm Bá S, sinh năm: 1994

Cùng địa chỉ: Thôn CD, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Cầm Bá S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân*:** Chị Nguyễn Thị L và anh Cầm Bá S tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con chung*:** Vợ chồng công nhận có 01 (một) con chung là cháu Cầm Nguyệt H, sinh ngày: 08/10/2015. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Cầm Nguyệt H cho anh Cầm Bá S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị L có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Về tài sản, công nợ***: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và anh Cầm Bá S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Cầm Bá S tự nguyện thỏa thuận chị Nguyễn Thị L nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0015469 ngày 17 tháng 11 năm 2022, trừ đi 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* chị Nguyễn Thị L nhận nộp, chị L được nhận lại số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã XL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Sỹ H